



BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG  
KHOA XÉT NGHIỆM

Mã số: XN-QTQL-32  
Phiên bản: 2.0  
Ngày ban hành:  
15/04/2016

## QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO

	<b>Người biên soạn</b>	<b>Người xem xét</b>	<b>Người phê duyệt</b>
Họ tên	Nguyễn Thị Hòa	Nguyễn Thanh Bình	Nguyễn Vũ Trung
Chức vụ	Quản lý chất lượng	Phó trưởng khoa	Trưởng khoa
Ký tên			
Ngày	08/04/2016	11/04/2016	15/04/2016

### NOI NHẬN

<b>STT</b>	<b>Nơi nhận</b>	<b>STT</b>	<b>Nơi nhận</b>
1.	Phòng Miễn dịch-HIV	5.	Phòng Hóa sinh
2.	Phòng Sinh học phân tử	6.	Phòng Nghiên cứu và phát triển
3.	Phòng Vi khuẩn-Môi trường-Lao-Hấp rửa	7.	Khoa Xét nghiệm cơ sở Đông Anh
4.	Phòng Ký sinh trùng		



## 1. Mục đích

Hướng dẫn quản lý, phòng tránh và xử trí những rủi ro xảy ra khi làm việc tại Khoa Xét nghiệm.

## 2. Phạm vi áp dụng

Áp dụng cho tất cả nhân viên của Khoa Xét nghiệm-Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương.

## 3. Trách nhiệm

- Tất cả các phòng thuộc Khoa Xét nghiệm có trách nhiệm thực hiện quy trình này.
- Lãnh đạo khoa có trách nhiệm quản lý chung.

## 4. Định nghĩa và chữ viết tắt

### 4.1. Định nghĩa

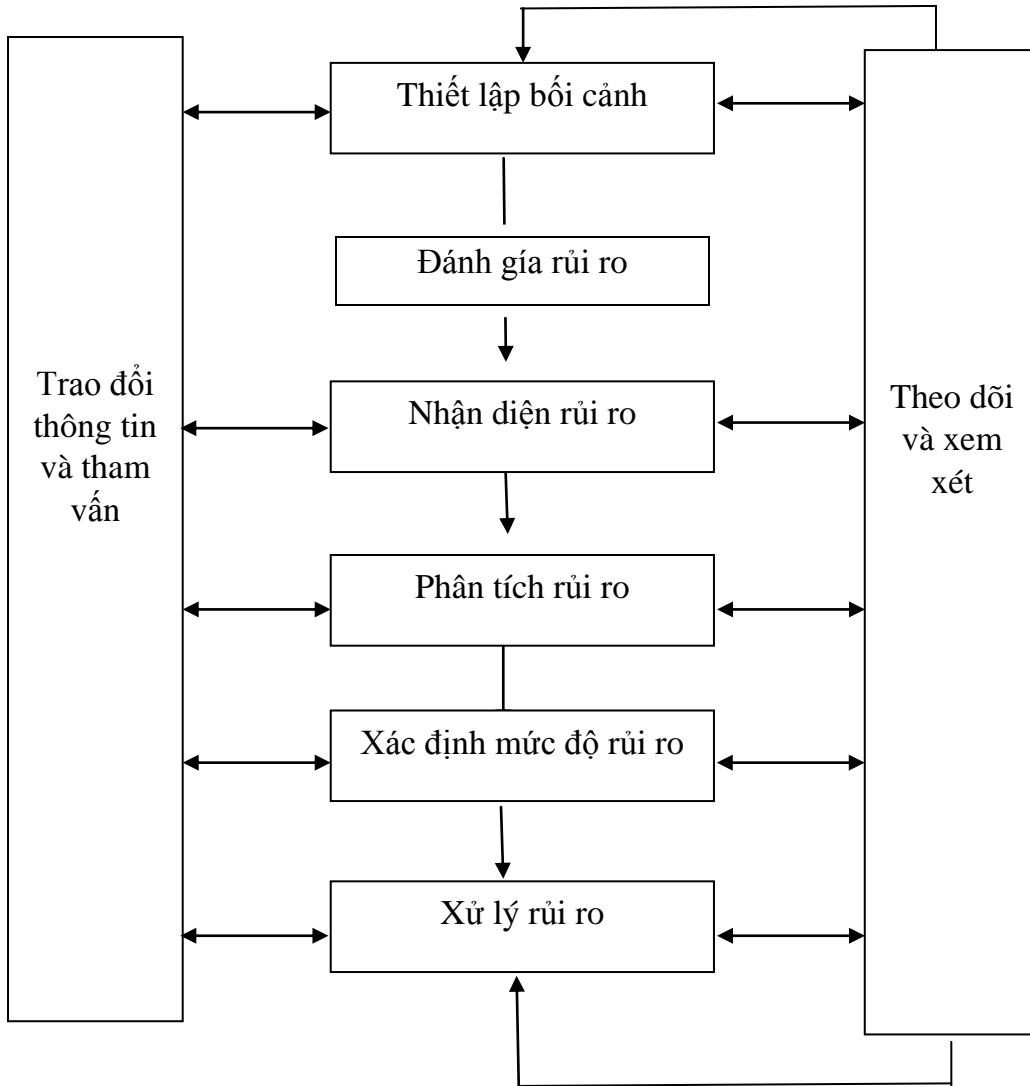
- Quản lý rủi ro: Các hoạt động điều phối để định hướng và kiểm soát một tổ chức về mặt rủi ro.
- Quá trình quản lý rủi ro: Việc áp dụng một cách hệ thống các chính sách, thủ tục và thực tiễn quản lý đối với các hoạt động trao đổi thông tin, tư vấn, thiết lập bối cảnh và xác định, phân tích, xác định mức độ, xử lý, theo dõi và xem xét rủi ro.
- Trao đổi thông tin và tham vấn: Quá trình liên tục và lặp đi lặp lại được tổ chức thực hiện để cung cấp, chia sẻ hoặc có được thông tin và để tham gia vào đối thoại với các bên liên quan về quản lý rủi ro.
- Đánh giá rủi ro: Quá trình tổng thể nhận diện, phân tích và xác định mức độ rủi ro.
- Nhận diện rủi ro: Quá trình tìm kiếm, nhận biết và mô tả rủi ro.
- Phân tích rủi ro: Quá trình tìm hiểu bản chất của rủi ro và xác định mức độ rủi ro.
- Xác định mức độ rủi ro: Quá trình so sánh kết quả phân tích rủi ro với các tiêu chí rủi ro để xác định xem rủi ro và/hoặc mức độ của nó có chấp nhận hay chịu đựng được hay không.
- Xử lý rủi ro: Quá trình thay đổi rủi ro.

### 4.2. Chữ viết tắt

- QLCL: Quản lý chất lượng
- QLKT: Quản lý kỹ thuật

- XN: xét nghiệm

**5. Nội dung thực hiện**



**Sơ đồ: Quá trình quản lý rủi ro**

TT	Các hoạt động chính và tài liệu liên quan	Người thực hiện
1	<b>Trao đổi thông tin và tham vấn</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi thông tin và tham vấn trong nội bộ phòng xét nghiệm hoặc với các bên liên quan giữa các phòng trong Khoa Xét nghiệm theo BM.QTQL.32.01</li> <li>- Trao đổi thông tin và tham vấn là rất quan trọng vì họ đánh giá rủi ro dựa trên nhận thức của chính mình về rủi ro.</li> </ul>	Trưởng phòng Nhân viên XN

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi thông tin và tham vấn cần đảm bảo thông tin một cách trung thực, dễ hiểu và chính xác, có tính đến khía cạnh bảo mật và quyền hợp pháp cá nhân.</li> </ul>	
<b>2</b>	<b>Thiết lập bối cảnh của quá trình quản lý rủi ro</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phòng cần thiết lập mục tiêu, chiến lược, phạm vi áp dụng quá trình quản lý rủi ro. Bối cảnh của quá trình quản lý rủi ro sẽ tùy vào nhu cầu của từng phòng chuyên môn. Thiết lập bối cảnh của quá trình quản lý rủi ro thể hiện trong biên bản đánh giá như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xác định mục đích và mục tiêu của hoạt động quản lý rủi ro;</li> <li>+ Xác định trách nhiệm người quản lý rủi ro và trong phạm vi quá trình quản lý rủi ro;</li> <li>+ Xác định phạm vi cũng như mức độ và tầm ảnh hưởng của các hoạt động quản lý rủi ro;...</li> </ul> </li> </ul>	<p>Trưởng phòng Nhân viên XN</p>
<b>3</b>	<b>Đánh giá rủi ro</b>	
	<p>Bước 1: Nhận diện rủi ro</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phòng cần xác định các nguồn rủi ro, lĩnh vực chịu tác động, nguyên nhân, hệ quả tiềm tàng của sự việc.</li> <li>- Các phòng cần xác định tiêu chí sử dụng để xác định mức độ nghiêm trọng của rủi ro. Khi xác định tiêu chí rủi ro, các yếu tố được xem xét như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản chất, loại nguyên nhân và hệ quả có thể xảy ra;</li> <li>+ Cách thức xác định khả năng xảy ra rủi ro;</li> <li>+ Thời gian của khả năng xảy ra rủi ro;</li> <li>+ Mức độ rủi ro có thể chấp nhận hoặc chịu được;</li> <li>+ Quan điểm của các bên liên quan (nếu có).</li> </ul> </li> </ul> <p>Bước 2: Phân tích rủi ro</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích rủi ro cung cấp đầu vào để xác định mức độ rủi ro và quyết định xem có cần xử lý rủi ro hay không phương pháp xử lý rủi ro thích hợp. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến hệ quả và khả năng xảy ra.</li> </ul>	<p>Trưởng phòng Nhân viên XN</p>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích rủi ro có thể được thực hiện với mức độ chi tiết khác nhau, tùy thuộc vào rủi ro, thông tin, dữ liệu. Phân tích có thể là định tính, bán định lượng hay định lượng, tùy từng hoàn cảnh.</li> <li>- Bước 3: Xác định mức độ rủi ro</li> <li>- Xác định mức độ rủi ro là hỗ trợ việc ra quyết định về những rủi ro cần được xử lý dựa trên kết quả phân tích rủi ro theo bảng 1.</li> </ul>	
<b>4</b>	<b>Xử lý rủi ro</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý rủi ro liên quan đến việc chọn một hoặc nhiều phương án để thay đổi rủi ro và thực hiện những phương án này. Khi được thực hiện, các xử lý sẽ cung cấp hoạt thay đổi các kiểm soát. Theo BM.QTQL.32.01 và được lập thành biên bản cho quá trình đánh giá rủi ro.</li> </ul>	Trưởng Khoa XN Trưởng phòng Nhân viên XN
<b>5</b>	<b>Theo dõi và xem xét</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo dõi và xem xét là một phần của quá trình quản lý rủi ro. Các quá trình theo dõi và xem xét của các phòng cần bao gồm các khía cạnh sau:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đảm bảo hoạt kiểm soát có hiệu quả;</li> <li>+ Có thể thông tin để cải tiến việc đánh giá rủi ro;</li> <li>+ Phân tích và rút ra bài học từ các sự việc;</li> <li>+ Xác định các rủi ro đang hình hành.</li> </ul> </li> </ul>	Trưởng phòng Nhân viên XN

Các hoạt động quản lý rủi ro cần được lưu trữ và có khả năng truy tìm nguồn gốc. Trong quá trình quản lý rủi ro, hồ sơ cung cấp nền tảng cho việc cải tiến các phương pháp và công cụ.

Đánh giá nguy cơ theo phụ lục đính kèm.

#### 6. Lưu hồ sơ

Stt	Tên hồ sơ lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Đánh giá rủi ro/nguy cơ khi làm việc trong phòng xét nghiệm BM.QTQL.32.01	Phòng QLCL Phòng chuyên môn	3 năm

**7. Tài liệu liên quan**

- Phụ lục 1: Thời điểm cần đánh giá rủi ro
- Phụ lục 2: Biên bản đánh giá nguy cơ

**8. Tài liệu tham khảo**

- ISO 15189: 2012, Phòng thí nghiệm y tế - yêu cầu về chất lượng và năng lực.
- TCVN ISO 31000:2011, ISO 31000:2009 Quản lý rủi ro – nguyên tắc và hướng dẫn.
- An toàn sinh học – Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương